TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 472/2017/QĐ - HNGĐST	*Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 554/2017/TLST-HNGĐ, ngày 14/6/2017 giữa người yêu cầu:

- Anh V.Q.D, sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số xx, N.K, phường V.M, quận Đ.Đ, tp. H. N.

- Chị N.P.A, sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số xx, N.K, phường V.M, quận Đ.Đ, tp.H.N.

Nơi ở: xx H.H, phường P.T, quận H.K, tp.H.N.

Căn cứ vào điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19/7/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 554/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/6/2017, về việc: Ly hôn.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh V.Q.D và **chị N.P.A**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận anh V.Q.D và chị N.P.A có 01 con chung là: cháu V.B.A (nam), sinh ngày 11/02/2012. Ly hôn ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh Dương, chị Phương Anh, giao cháu V.B.A cho chị P.A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mức: 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu B.A đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định có hiệu lực pháp luật khác thay thế.

Anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh V.Q.D và chị N.P.A xác định anh, chị không có tài sản chung. Ly hôn anh D và chị P.A không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh V.Q.D và chị N.P.A xác định anh, chị không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ. Ly hôn anh D và chị P.A không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh V.Q.D chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 đồng anh D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005743 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Trung Tuyến

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa.
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa.
- Đương sự.
- Lưu HS.